

**DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA HOÀN TẤT HỌC PHÍ
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2019-2020 ĐẾN NGÀY 10/06/2020**

	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Công nợ học phí	Công nợ thu khác	Tổng công nợ	GHI CHÚ
1	17004585	Đỗ	Hoàng Gia Anh	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
2	17002979	Trần	Tuấn Anh	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
3	17003197	Nguyễn	Ngọc Châm	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
4	17003330	Trần	Thế Chiến	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
5	17000085	Nguyễn Thị	Thùy Dương	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
6	17002218	Nguyễn Hoàng	Bảo Hân	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
7	17000485	Trương Hoàng	Mỹ Hào	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
8	17000392	Tăng	Kim Mi	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
9	17000227	Trần Thị	Phụng Nhi	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
10	17000758	Phạm Võ	Thùy Nhiên	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
11	17000820	Nguyễn Cao	Hoài Phương	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
12	17000337	Nguyễn Lê	Diễm Quỳnh	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
13	17000342	Nguyễn Chiêu	Anh Thi	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
14	17000208	Lại Huỳnh	Anh Thư	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
15	17000619	Nguyễn Võ	Anh Thư	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
16	17004317	Nguyễn	Quang Trường	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
17	17000345	Đỗ Thị	Kim Tuyền	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
18	17003409	Nguyễn Thị	Minh Tuyền	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
19	17000277	Nguyễn Thụy	Phương Uyên	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
20	17000620	Võ Thị	Thúy Vân	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	